

Số: 1106 /QĐ-UBND

Vĩnh Cửu, ngày 10 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển phương án kiến trúc

Dự án: Nhà lưu niệm Tỉnh ủy Lâm thời Biên Hòa

tại xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu

Địa điểm: Xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/06/2023;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/06/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 5368/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 04/05/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc chủ trương đầu tư dự án Nhà lưu niệm Tỉnh ủy Lâm thời Biên Hòa tại xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu;

Căn cứ Quyết định số 526/QĐ-UBND của UBND huyện Vĩnh Cửu ngày 08/02/2021 về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu giai đoạn đến năm 2025 và dài hạn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Ban quản lý dự án huyện tại Tờ trình số 57/TTr-BQL ngày 4/4/2025 về việc phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển phương án kiến trúc dự án Nhà lưu niệm Tỉnh ủy Lâm thời Biên Hòa tại xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển phương án kiến trúc dự án Nhà lưu niệm Tỉnh ủy Lâm thời Biên Hòa tại xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, với các nội dung sau:

I. VỊ TRÍ, RANH GIỚI, DIỆN TÍCH KHU VỰC XÂY DỰNG

1. Vị trí: Trong khuôn viên Trung tâm Văn hóa Thể thao – Học tập cộng đồng xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, thuộc thửa đất số 44, tờ bản đồ số 18, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

2. Ranh giới:

Phạm vi, ranh giới như sau (theo quy hoạch chung được duyệt):

- Phía Bắc: Giáp khu đất dân cư hiện hữu;
- Phía Tây: Giáp khu đất dân cư hiện hữu;
- Phía Đông và phía Nam: Giáp đường Hương lộ 9 (lộ giới 32m).

Tổng diện tích khu đất là 5.399,7 m², trong đó:

- Diện tích đất phù hợp quy hoạch (quy hoạch chức năng đất xây dựng cơ sở văn hóa) là: 4.125,9 m²
- Diện tích đất trong ranh lộ giới quy hoạch đất giao thông là: 1.273,8 m²
(Đính kèm phụ lục về sơ đồ vị trí dự án)

II. NGUYÊN TẮC THIẾT KẾ

1. Tổ chức không gian kiến trúc, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật

- Xây dựng Nhà lưu niệm Tỉnh ủy Lâm thời Biên Hòa và xây dựng Bia truyền thống Lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Nai;
- Hệ thống các hạng mục hạ tầng phụ trợ:
 - + Cổng + tường rào;
 - + Nhà xe 2 bánh + bãi đậu xe ô tô;
 - + San nền, sân đường nội bộ + cây xanh thảm cỏ;
 - + Hệ thống cấp thoát nước, bể nước ngầm, hệ thống cấp điện và chiếu sáng (bao gồm đường dây trung thế và trạm biến áp), hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống phòng cháy chữa cháy và chống sét...;
 - + Đầu tư trang thiết bị và thiết bị khác phù hợp với quy mô công trình.

Công trình được bố trí phù hợp với khuôn viên Trung tâm Văn hóa Thể thao – Học tập cộng đồng xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu hiện hữu, đảm bảo sự

hài hòa giữa các hạng mục xây dựng mới và không gian kiến trúc tổng thể. Thiết kế phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch tổng thể khu vực, kết nối không gian với các công trình lân cận và giữ gìn giá trị lịch sử của địa phương.

Kiến trúc công trình mang phong cách truyền thống kết hợp hiện đại, tối ưu hóa ánh sáng tự nhiên và thông gió để tiết kiệm năng lượng. Việc sử dụng vật liệu như đá tự nhiên, gỗ và mái ngói truyền thống kết hợp với công nghệ xây dựng hiện đại giúp nâng cao tính bền vững và thẩm mỹ của công trình. Không gian mở, sân vườn và tiểu cảnh được thiết kế hài hòa nhằm tăng tính kết nối giữa công trình với thiên nhiên.

Khu vực xung quanh công trình được quy hoạch với không gian sinh hoạt cộng đồng, nơi tổ chức các sự kiện văn hóa, chính trị, giáo dục truyền thống. Hệ thống cây xanh, đường nội bộ và không gian nghỉ chân được bố trí hợp lý để tạo môi trường thoáng đãng, mang lại sự thoải mái cho khách tham quan.

Hệ thống hạ tầng kỹ thuật bao gồm cấp thoát nước, điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc và phòng cháy chữa cháy, đảm bảo công trình vận hành ổn định, an toàn và hiệu quả. Thiết kế các giải pháp kỹ thuật phải phù hợp với điều kiện tự nhiên của khu vực, hướng tới sự bền vững và tiết kiệm năng lượng.

2. Công năng

- Nhà lưu niệm Tỉnh ủy Lâm thời Biên Hòa: Không gian trưng bày tư liệu, hiện vật lịch sử về phong trào cách mạng địa phương.
- Bia truyền thống Lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Nai: Tưởng niệm và tôn vinh các đóng góp của lực lượng vũ trang.
- Cải tạo Nhà Văn hóa hiện hữu: Điều chỉnh, nâng cấp không gian sinh hoạt, hội họp và cảnh quan khuôn viên để phù hợp với công trình Nhà lưu niệm, đảm bảo tính đồng bộ và thẩm mỹ tổng thể.
- Hệ thống hạ tầng phụ trợ: Cổng, tường rào, nhà xe 2 bánh, bãi đậu ô tô, sân nền, sân đường nội bộ, cây xanh và thảm cỏ.
- Hệ thống kỹ thuật: Cấp thoát nước, bể nước ngầm, cấp điện và chiếu sáng (bao gồm đường dây trung thế và trạm biến áp), hệ thống thông tin liên lạc, phòng cháy chữa cháy và chống sét.
- Trang thiết bị và vật dụng hỗ trợ: Đáp ứng nhu cầu sử dụng của công trình, phù hợp với quy mô và chức năng hoạt động.

Theo đó:

Công trình Nhà lưu niệm Tỉnh ủy Lâm thời Biên Hòa cần khai thác tối đa lợi thế về mặt cảnh quan, khí hậu và tác động đến con người, đảm bảo không gian kiến trúc hài hòa với môi trường tự nhiên và khu vực xung quanh. Thiết kế cần chú trọng đến các yếu tố vi khí hậu, đặc biệt là việc xử lý ánh sáng tự nhiên để tối ưu hóa hiệu quả chiếu sáng ban ngày, đồng thời giảm thiểu tác động của ánh nắng buổi chiều, nhất là hướng Tây.

Không gian trưng bày hiện vật lịch sử cần có diện tích tối thiểu 200 m²; khu vực hội họp và tổ chức sự kiện cần tối thiểu 150 m². Không gian trưng bày tư liệu, hiện vật cần được bố trí hợp lý, tạo sự kết nối mạch lạc giữa các khu vực chức năng. Khu vực đón tiếp khách tham quan cần rộng rãi, dễ tiếp cận, có bố trí các không gian sinh hoạt cộng đồng, nơi tổ chức hội thảo, sự kiện giáo dục truyền thông và nghiên cứu lịch sử. Hệ thống giao thông nội bộ phải đảm bảo sự thuận tiện, an toàn cho cả người đi bộ và phương tiện di chuyển.

Công trình phải được bố trí mặt tiền chính theo hướng phù hợp với điều kiện khí hậu khu vực, tận dụng tối đa tầm nhìn về phía các không gian cảnh quan đặc sắc nhằm nâng cao giá trị sử dụng và thẩm mỹ đô thị. Hệ thống cây xanh và không gian mở cần được thiết kế đồng bộ, tạo sự kết nối với khuôn viên xung quanh, góp phần cải thiện vi khí hậu và tạo không gian sinh hoạt ngoài trời cho cộng đồng.

Bên cạnh đó, việc tổ chức dây chuyền sử dụng trong công trình phải đảm bảo tính hợp lý giữa các khu vực chức năng như khu trưng bày, khu lưu trữ tư liệu, không gian hội họp, khu vực phục vụ kỹ thuật. Các không gian này cần được thiết kế linh hoạt, có khả năng điều chỉnh phù hợp với các yêu cầu sử dụng khác nhau.

Hệ thống kỹ thuật phải được tích hợp đồng bộ với thiết kế kiến trúc, bao gồm cấp thoát nước, bể nước ngầm, cấp điện và chiếu sáng (bao gồm đường dây trung thế và trạm biến áp), hệ thống thông tin liên lạc, phòng cháy chữa cháy và chống sét. Hệ thống này cần đảm bảo tính bền vững, tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường.

Thiết kế cần đảm bảo tính bền vững, sử dụng vật liệu thân thiện môi trường và áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường tự nhiên.

3. Khả thi về Kinh tế - Kỹ thuật

Cân đối giữa mục tiêu nâng cao chất lượng không gian công cộng và tiện ích kỹ thuật của công trình với mục tiêu khai thác tối ưu diện tích sàn xây dựng vào các công năng có tiện ích sử dụng trong từng khu chức năng khác nhau.

Đề xuất đầy đủ các sơ đồ nguyên lý, giải pháp kỹ thuật, hệ thống trang thiết bị dự kiến áp dụng cho phương án thiết kế.

Các giải pháp kỹ thuật (M&E, thi công, bảo trì) có tính tiên tiến, hoàn chỉnh, đồng bộ của một tòa nhà thông minh; ưu tiên đề xuất các giải pháp có tính thực tiễn, phù hợp với điều kiện thi công tại Việt Nam nhằm đảm bảo chất lượng công trình cao nhất kể cả các giai đoạn xây lắp và trong quá trình vận hành nhằm tiết giảm chi phí đầu tư xây dựng và vận hành công trình về lâu dài. Thiết kế các hệ thống kỹ thuật tiện dụng và thuận tiện cho công tác bảo trì, sửa chữa.

Đề xuất giải pháp thiết kế chống động đất, chống ngập lụt, gió bão theo điều kiện khí hậu của Việt Nam; các giải pháp kỹ thuật, phân kỳ đầu tư, đề xuất

năng lượng thay thế trong tương lai. Các giải pháp kỹ thuật phải phù hợp với điều kiện vận chuyển, công xưởng hóa, thi công cơ giới tại Việt Nam.

Giải pháp nâng cao độ nền đến độ cao quy hoạch do khu vực có hiện trạng độ cao thấp. Độ dốc nền khu công trình công cộng, khu ở $\geq 0,4\%$, khu công viên cây xanh $\geq 0,3\%$.

Giải pháp thiết kế cần bảo đảm tính kinh tế trong việc bố trí diện tích xây dựng, bảo đảm tỷ lệ các không gian diện tích hữu ích cao, sử dụng vật liệu phù hợp.

Khuyến khích việc đề xuất các giải pháp tiên tiến, có giá trị thực tiễn, đạt được hiệu quả kinh tế cao cho đầu tư xây dựng công trình. Công trình mang tính hiện thực cao. Do đó các ý tưởng quy hoạch và kiến trúc công trình cần được cân nhắc kỹ lưỡng để đảm bảo tính khả thi về kinh tế kỹ thuật.

Công trình mang tính hiện thực cao. Do đó các ý tưởng quy hoạch và kiến trúc công trình cần được cân nhắc kỹ lưỡng để đảm bảo tính khả thi về kinh tế kỹ thuật.

4. Cảnh quan hài hòa với tổng thể toàn đô thị

Bảo đảm yếu tố hài hòa giữa hình dáng thiết kế, đặc trưng kiến trúc công trình, cảnh quan xung quanh, của phía Nam xã Tân Bình và khu vực không gian sinh thái lịch sử của ấp Tân Triều, tạo nên một điểm nhấn độc đáo, riêng biệt cho khu vực dự án.

5. Dự kiến chi phí đầu tư

Phương án dự thi phải thực hiện khái toán chi phí đầu tư của phương án kiến trúc đề xuất phù hợp với các quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

6. Những yêu cầu khác

a) Tổ chức giao thông tiếp cận công trình

Bố trí lối tiếp cận thuận tiện, an toàn, đảm bảo không gian đón tiếp khách tham quan, tổ chức sự kiện mà không gây cản trở lưu thông chung trong khu vực. Lối đi chính dẫn vào công trình cần rộng rãi, dễ nhận biết, phù hợp với quy mô của công trình tương niệm.

Ưu tiên lối đi bộ, tạo sự kết nối liên tục giữa các khu vực chức năng bên trong công trình và khu vực cảnh quan xung quanh. Đảm bảo sự thuận tiện cho khách tham quan, đặc biệt là người cao tuổi, trẻ em và người khuyết tật.

Bố trí hợp lý không gian đỗ xe, bao gồm bãi đậu xe ô tô, khu vực đỗ xe 2 bánh, không gây ảnh hưởng đến cảnh quan chung nhưng vẫn đảm bảo công suất phục vụ. Khu vực đỗ xe cần được thiết kế tách biệt nhưng dễ tiếp cận, đồng thời tạo thuận lợi cho công tác tổ chức sự kiện lớn khi có nhiều khách tham quan.

Thiết kế các sảnh đón tiếp phù hợp với công năng công trình, đảm bảo tiếp cận dễ dàng cho các đoàn tham quan, tổ chức các nghi lễ hoặc hoạt động kỷ

niệm. Vị trí sảnh chính cần hướng đến trục cảnh quan chính, tạo sự trang nghiêm và phù hợp với tổng thể kiến trúc.

Đảm bảo khả năng thoát hiểm nhanh chóng, đặc biệt trong trường hợp xảy ra sự cố, đảm bảo các lối thoát hiểm rộng rãi, dễ tiếp cận.

Đề xuất giải pháp thiết kế không gian cảnh quan phía trước công trình, tạo quảng trường hoặc khu vực mở để phục vụ các hoạt động tưởng niệm, giao lưu, đồng thời tạo điểm nhấn cho không gian đô thị.

b) Giải pháp kiến trúc ngoại thất

Công trình phải mang kiến trúc trang nghiêm nhưng gần gũi, hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, thể hiện được giá trị lịch sử và ý nghĩa tưởng niệm, đồng thời đảm bảo tính thẩm mỹ cao, tạo không gian thân thiện cho các hoạt động cộng đồng. Công trình không chỉ là nơi tưởng niệm mà còn là điểm kết nối, sinh hoạt và giáo dục truyền thống.

Phong cách thiết kế mang tính biểu tượng, tạo sự kết nối hài hòa giữa công trình với không gian cảnh quan xung quanh (các công trình Nhà Văn hóa hiện hữu, không gian sinh thái lịch sử ấp Tân Triều ...) tạo thành một điểm nhấn tôn vinh giá trị văn hóa- lịch sử cách mạng địa phương.

Bố cục không gian công trình cần hài hòa với tổng thể kiến trúc khu vực, đặc biệt là các công trình lân cận như Nhà Văn hóa hiện hữu, đảm bảo sự đồng bộ nhưng vẫn giữ được nét đặc trưng riêng của một công trình văn hóa - lịch sử. Thiết kế cần hướng đến sự cởi mở, dễ tiếp cận, giúp cộng đồng dễ dàng sử dụng không gian để tổ chức các hoạt động ý nghĩa.

Lựa chọn vật liệu xây dựng có độ bền cao, phù hợp với điều kiện khí hậu và tính chất công trình, ưu tiên sử dụng các vật liệu mang tính truyền thống như đá tự nhiên, gạch, gỗ, kết hợp với các công nghệ xây dựng hiện đại để tăng độ bền vững, đồng thời tạo cảm giác ấm cúng, gần gũi.

Tổ chức không gian mở hợp lý, tạo sự kết nối giữa các khu vực chức năng, đồng thời kết hợp với tiểu cảnh, vườn tượng, cây xanh để tăng tính tương tác giữa công trình với cộng đồng. Các khu vực này không chỉ có chức năng làm đẹp mà còn là nơi để khách tham quan dừng chân, tìm hiểu lịch sử và tham gia các hoạt động văn hóa, giáo dục.

Hệ thống chiếu sáng ngoại thất cần được thiết kế tinh tế, vừa đảm bảo công trình phát huy giá trị vào ban ngày, vừa tạo không gian ấm áp, gần gũi vào buổi tối, phục vụ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng và tổ chức các sự kiện phù hợp.

c) Giải pháp kiến trúc nội thất

Tổ chức không gian linh hoạt, tiện dụng, công năng đầy chuyên sử dụng hợp lý.

Diện tích và phân chia các chức năng sử dụng phù hợp chức năng của từng khu vực.

Thiết kế các hệ thống kỹ thuật tiện dụng và thuận tiện cho công tác bảo trì, sửa chữa.

d) Chỗ đậu xe

Tối ưu hóa diện tích đậu xe, tính toán đủ số chỗ đậu xe 2 bánh và 4 bánh theo quy chuẩn xây dựng Việt Nam.

e) Quan tâm đến môi trường

Đề xuất cụ thể và hoàn chỉnh các giải pháp thiết kế tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, có tính khả thi. Đánh giá hiệu quả việc áp dụng giải pháp công trình xanh về các mặt đầu tư, kinh tế, xã hội.

Các giải pháp kiến trúc công trình cần đặc biệt quan tâm đến vấn đề sử dụng hiệu quả và giảm thiểu việc sử dụng nguồn năng lượng, nước và các tài nguyên khác.

Không gian đô thị và kiến trúc công trình cần thể hiện được tính chất thân thiện môi trường, phản ánh hoài bão phát triển bền vững thông qua chất lượng kiến trúc đô thị. Tận dụng không gian mở để bố trí cây xanh, cảnh quan, có giải pháp tốt về hướng nắng gió, góp phần nâng cao chất lượng môi trường của công trình và khu đô thị.

f) Các tiêu chuẩn áp dụng

Tuân thủ các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc đã được phê duyệt, đáp ứng đầy đủ các nội dung hạng mục chức năng, công suất thiết kế, cấp công trình.

Trên cơ sở khu đất xây đã được thỏa thuận, các đơn vị dự thi đề xuất phương án bố trí tổng mặt bằng công trình một cách khoa học, hợp lý, mỹ quan và tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về quy hoạch xây dựng. Tạo không gian kiến trúc hiện đại, hài hòa với cảnh quan khu vực quy hoạch, gần gũi với môi trường thiên nhiên, giải quyết tốt mối liên hệ giữa xây dựng trước mắt và dự kiến phát triển trong tương lai.

Quan tâm tới môi tương quan giữa các công trình trong khu vực để tạo sự sống động không chỉ vào ban ngày mà còn vào cả ban đêm.

Đảm bảo mật độ xây dựng, cây xanh, mặt nước hợp lý theo Quy chuẩn xây dựng Việt Nam QCVN 01:2021/BXD.

III. SẢN PHẨM THIẾT KẾ

1. Nguyên tắc hình thức sản phẩm: Ấn danh

2. Thuyết minh ý tưởng

Bản thuyết minh gồm các phân tích, giải thích và lý luận các nội dung ý tưởng, giải pháp, thông số kỹ thuật do nhóm nghiên cứu đề xuất. Thuyết minh được lập trên khổ giấy A3, in ngang.

- Giới thiệu chung về dự án.

- Phân tích, đánh giá hiện trạng cảnh quan và đặc điểm kiến trúc khu vực.

- Quy mô tiêu chuẩn kỹ thuật của dự án.
- Giải pháp kiến trúc cảnh quan công trình.
- Sự phù hợp của công trình với các quy hoạch liên quan.
- Phân tích ý tưởng hình thành phương án kiến trúc.
- Phối cảnh phương án kiến trúc.
- Mô tả giải pháp kỹ thuật của phương án.
- Mô tả phương án, biện pháp thi công đảm bảo tính khả thi.
- Mô tả về phương án tổ chức giao thông nội khu và kết nối.
- Các thiết kế trang trí nội thất, thiết kế cảnh quan của dự án (nếu có).
- Khái toán chi phí xây dựng và tổng mức đầu tư của phương án.

3. Các bản vẽ thể hiện

01 Bộ Bản vẽ được lập trên khổ giấy A0 được in hoặc dán trên giấy form dày 3 - 5mm, in ngang, tối thiểu 05 bản vẽ, tối đa 08 bản vẽ thể hiện các nội dung sau:

- Các sơ đồ phân tích thể hiện ý tưởng thiết kế kiến trúc và tổ chức giao thông nội khu – kết nối.
- Bản vẽ mặt bằng vị trí công trình trên lô đất tỷ lệ phù hợp, kèm theo sơ đồ vị trí công trình;
- Phối cảnh tổng thể công trình, mặt cắt cảnh quan, mặt đứng thiết kế đô thị.
- Bản vẽ các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình, tỷ lệ phù hợp;
- Bản vẽ mặt bằng móng, sơ đồ đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật về giao thông; cấp nước; thoát nước mưa, nước bẩn; xử lý nước thải; cấp điện; thông tin liên lạc; các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác liên quan đến công trình.
- Thuyết minh sơ bộ về giải pháp kỹ thuật thiết kế.

4. Mô hình: Không bắt buộc sa bàn cho các phương án thi tuyển.

5. Dựng phim: Không bắt buộc.

6. USB: Lưu trữ toàn bộ nội dung thuyết minh, file báo cáo, phim và bản vẽ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần giải đáp các đơn vị tham gia có thể liên hệ với Ban Tổ chức để được giải đáp và phối hợp giải quyết.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, Giám đốc Ban Quản lý dự án, Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh và thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./. *bun*

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thi hành);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- CT và PCT UBND huyện;
- C, PVP.HĐND-UBND huyện;
- Phòng giao dịch số 13, khu vực XV;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Phương

